

## CHẨN THƯƠNG SỌ NÃO

**Câu 1.** BN nữ 45 tuổi, được đưa vào BV sau khi bị té ngã tại nhà. Khám ls ghi nhận: BN hôn mê **GCS 4 điểm**, đã đặt NKQ và bóp bóng giúp thở, đồng tử 2 bên 4mm, pxas (-), mắt phản xạ mắt búp bẻ. Mạch 60l/p, HA 140/90, sung nề vùng trán 2 bên. BN được chụp CT –scan sọ não, kết quả như sau: Dập não kèm máu tụ trong não trán 2 bên, phù não lan tỏa, xóa các bể dịch não tủy trước cầu não. Phương pháp điều trị đúng là:

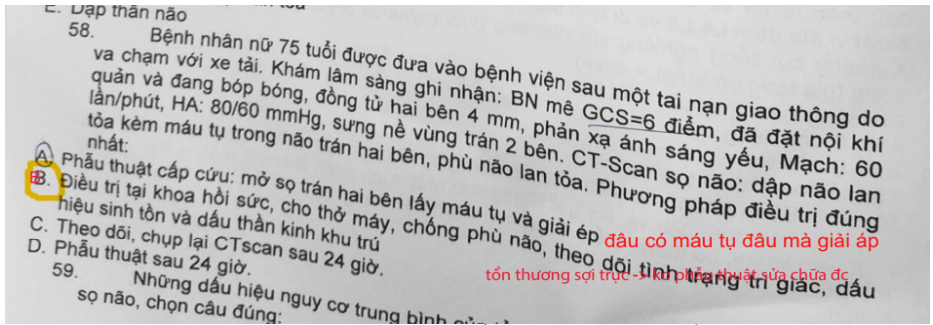
A. Phẫu thuật cấp cứu mở sọ trán 2 bên lấy máu tụ và giải áp (có dẫn đồng tử, pxas yếu →tụt não + CT có máu tụ).

B. Phẫu thuật sau 24h.

C. Theo dõi, chụp lại CT-scan sau 24h.

D. Theo dõi, chụp lại CT-scan sau 2h.

E. Điều trị hồi sức: Thở máy, chống phù não, theo dõi tri giác và dấu thần kinh khu trú (bn hiện tại ko có dấu TKKT, tổn thương lan tỏa nên mổ cũng ko giải quyết được gì cả).



**Câu 2.** BN nữ 60t, nhập viện vì TNGT. LS : BN tỉnh, tiếp xúc chậm. GCS 14 điểm, sung to vùng thái dương phải. CT-scan sọ não ghi nhận: Máu tụ NMC thái dương phải, V=20ml, đường giữa di lệch ít, nứt sọ thái dương phải. Xử trí phù hợp:

A. Phẫu thuật cấp cứu mở sọ lấy máu tụ ngoài màng cứng.

B. Theo dõi thở máy, chống phù não bằng Mannitol, theo dõi tri giác và dấu TK khu trú.

C. Theo dõi tri giác và các dấu TK khu trú, nếu GCS giảm trên 2 điểm thì phẫu thuật cấp cứu mở sọ lấy máu tụ NMC →ngây là của dưới màng cứng rồi

D. Phẫu thuật cấp cứu mở sọ lấy máu tụ NMC và gỡ nắp sọ giải ép.

E. Theo dõi tri giác, CT-scan sọ não sau 24h hoặc khi giảm tri giác hoặc xuất hiện dấu TK khu trú.

**Câu 3.** BN nam 40 tuổi, đi xe máy không đội mũ bảo hiểm bị TNGT. Khám LS tại phòng cấp cứu ghi nhận : GCS 10 điểm, sung nề thái dương phải, sung bầm 2 mắt khó khám đồng tử, chảy máu tai phải, huyết áp 160/90mmHg, Mạch 60l/p, CT-scan sọ não: máu tụ DMC thái dương phải, bề dày khối máu tụ 20mm, đường giữa lệch 6mm. Xử trí phù hợp là :

A. Phẫu thuật cấp cứu mở sọ lấy máu tụ thái dương phải và gỡ nắp sọ giải ép (đang có tam chứng Cushing nên mổ).

B. Phẫu thuật cấp cứu mở sọ lấy máu tụ thái dương phải và đặt lại nắp sọ.

C. Theo dõi tri giác, khi GCS giảm trên 2 điểm thì phẫu thuật lấy máu tụ.

D. Điều trị nội khoa chống phù não bằng Mannitol.

E. Phẫu thuật cấp cứu, khoan 1 lỗ bơm rửa dẫn lưu máu tụ.

**Câu 4.** BN nam 20t, đưa đến BV sau 1 TNGT. Khám LS ghi nhận: Hôn mê GCS 8 điểm, yếu 1/2 người bên phải, dẫn nhẹ đồng tử trái, sung to vùng thái dương trái. Chẩn đoán LS nghi đến nhiều nhất :

- A. CTSN tỵ máu NMC cấp tính thái dương phải.
- B. CTSN tỵ máu NMC cấp tính bán cầu phải.
- C. CTSN tỵ máu NMC cấp tính thái dương trái.
- D. CTSN tỵ máu NMC cấp tính bán cầu trái.
- E. CTSN tỵ máu NMC cấp tính tiểu não phải.

**Câu 5.** Chỉ định CLS phù hợp nhất trên BN trên là :

- A. CT-scan sọ não có bơm thuốc cản quang.
- B. MRI sọ não.
- C. XQ sọ.
- D. CT-scan sọ não không bơm thuốc cản quang.
- E. Chụp mạch máu não (Angiography).

**Câu 6.** BN hôn mê sau TNGT đang thở máy, kích thích đau mở mắt, đáp ứng đau không chính xác, GCS là:

- A. 5
- B. 6
- C. 7 (E2V1M4)
- D. 8
- E. 9

**Câu 7.** Chỉ định chụp CT-scan sọ não trong CTSN, điều nào sai?

- A. BN lơ mơ nói nhảm.
- B. Chảy dịch trong ra mũi.
- C. Co giật sau chấn thương.
- D. Chảy máu mũi.
- E. Đau đầu nhiều và liên tục.

**Câu 8.** Máu tỵ NMC cấp tính do CTSN, điều nào đúng:

- A. Thường kèm theo đập não.
- B. Liên quan đến cơ chế chấn thương đội.
- C. Nứt sọ là nguyên nhân thường gặp.
- D. Thường có máu trong DNT.
- E. Do đứt các tĩnh mạch liên lạc (ĐM màng não giữa).

**Câu 9.** Sau một CTSN, có nước trong chảy ra từ mũi là do:

- A. Viêm xoang sau chấn thương.
- B. Vỡ sàn sọ trước.
- C. Vỡ xương thái dương.
- D. Tắc lệ đạo sau chấn thương.
- E. Viêm mũi.

**Câu 10.** Điều trị vết thương sọ não, câu nào đúng?

- A. Khâu vết thương tại phòng CC, dùng kháng sinh và cho về nhà.
- B. Nhập viện, dùng KS dự phòng viêm màng não.
- C. Nhập viện theo dõi và phẫu thuật khi có biến chứng.
- D. Nhập viện dùng KS dự phòng và phẫu thuật sau 1 tuần.
- E. Nhập viện phẫu thuật cấp cứu và dùng KS dự phòng viêm màng não.

**Câu 11.** BN nam 20t, đưa đến BV sau 1 TNGT. Khám LS ghi nhận: hôn mê GCS 8 điểm, yếu 1/2 người bên phải, dân nhẹ đồng tử trái, sưng to vùng thái dương trái. Chẩn đoán LS nghi đến nhiều nhất:

- A. CTSN tỵ máu NMC cấp tính thái dương phải.
- B. CTSN tỵ máu NMC cấp tính bán cầu phải.

C. CTSN tụ máu NMC cấp tính thái dương trái.

D. CTSN tụ máu NMC cấp tính bán cầu trái.

E. CTSN tụ máu NMC cấp tính tiểu não phải.

**Câu 12.** Chỉ định CLS phù hợp nhất trên BN trên là:

A. CT-scan sọ não có bơm thuốc cản quang.

B. MRI sọ não.

C. XQ sọ.

D. CT-scan sọ não không bơm thuốc cản quang.

E. Chụp mạch máu não (Angiography)

**Câu 13.** BN vào viện sau TNGT, thăm khám ghi nhận như sau: hôn mê, đã được đặt nội khí quản, kích thích đau không mở mắt, đáp ứng đau không chính xác ở 1/2 người trái và không đáp ứng ở 1/2 người phải có thang điểm Glasgow:

A. 7 điểm

B. 8 điểm

C. 6 điểm (411)

D. 5 điểm

E. 9 điểm

**Câu 14.** Những dấu hiệu nguy cơ thấp của tổn thương trong sọ sau chấn thương sọ não, chọn câu đúng:

A. Co giật

B. Nôn ói

C. Đau đầu (chóng mặt, khối tụ máu da đầu, ...)

D. Lơ mơ

E. Mất trí nhớ

**Câu 15.** Tổn thương nguyên phát trong chấn thương sọ não, chọn câu sai:

A. Máu tụ ngoài màng cứng

B. Dập não

C. Nứt sọ

D. Tổn thương sợi trục lan tỏa

E. Dập thân não

**Câu 16.** Những dấu hiệu nguy cơ trung bình của tổn thương trong sọ sau chấn thương sọ não, chọn câu sai:

A. Đau đầu tăng dần

B. Hôn mê

C. Ói

D. Có dấu hiệu vỡ sán sọ

E. Đa chấn thương

**Câu 17.** BN nữ 45 tuổi được đưa vào bệnh viện sau khi bị té tại nhà. Khám lâm sàng ghi nhận: hôn mê GCS = 4 điểm, đã đặt nội khí quản và đang bóp bóng qua nội khí quản, đồng tử hai bên 4mm, phản xạ ánh sáng (-). Mạch: 60 lần/phút, HA: 140/90 mmHg, sung nề vùng trán 2 bên. CT sọ não: dập não kèm máu tụ trong não trán hai bên, phù não lan tỏa, xóa các bể dịch não tủy trước cầu não. Phương pháp điều trị tốt nhất:

A. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ trán hai bên lấy máu tụ và giải ép

B. Điều trị tại khoa hồi sức, cho thở máy, chống phù não, theo dõi tình trạng tri giác, dấu hiệu sinh tồn và dấu thần kinh khu trú.

C. Theo dõi, chụp lại CT scanner sau 24 giờ

D. Phẫu thuật sau 24 giờ

**Câu 18.** Những dấu hiệu nguy cơ trung bình của tổn thương trong sọ sau chấn thương sọ não, chọn câu đúng:

A. Đau đầu

- B. Chóng mặt
- C. Không có triệu chứng
- D. Co giật
- E. Sưng bầm vùng đầu

**Câu 19.** BN vào viện sau TNGT. Lâm sàng không tiếp xúc, kích thích đau mờ mắt, la hét và đáp ứng đau không chính xác có thang điểm Glasgow: (3 + 2 + 4)

- A. 11 điểm
- B. 12 điểm
- C. 10 điểm
- D. 8 điểm
- E. 9 điểm.

**Câu 20.** BN nữ 45 tuổi được đưa vào bệnh viện sau khi bị té tại nhà. Khám lâm sàng ghi nhận: hôn mê GCS=8 điểm, tự thở qua nội khí quản, đồng tử hai bên 3 mm, phản xạ ánh sáng (-), Mạch: 60 lần/phút, HA: 140/90 mmHg, sung nề vùng trán 2 bên. CT sọ não: dập não kèm máu tụ trong não trán hai bên, phù não lan tỏa, xóa các bề trên yên. Phương pháp điều trị đúng nhất:

- A. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ trán hai bên lấy máu tụ và giải ép.
- B. Điều trị tại khoa hồi sức, cho thở máy, chống phù não, theo dõi tình trạng tri giác, áp lực nội sọ và dấu TKKT.
- C. Theo dõi, chụp lại CT-Scanner sau 24 giờ.
- D. Theo dõi, chụp lại CT-Scanner sau 2 giờ.
- E. A, B đúng.

#### **Tình huống lâm sàng (dùng cho câu 21-23)**

BN nữ, 30 tuổi vào cấp cứu sau TNGT, khám lâm sàng : BN tỉnh, GCS = 14 điểm, không dấu thần kinh khi trú, có vết thương da đầu khoảng 6cm ở vùng trán phức tạp, thăm sát vết thương thấy có vỡ xương sọ bên dưới và có nhu mô não.

**Câu 21.** Chẩn đoán lâm sàng hợp lý trên BN này:

- A. Lõm sọ kín
- B. Lõm sọ hở
- C. Vết thương sọ não = lún sọ hở + rách màng cứng???

**Vết thương sọ não là một vết thương làm rách da đầu, vỡ xương sọ và rách màng cứng làm cho khoang dưới nhện thông với môi trường bên ngoài.**

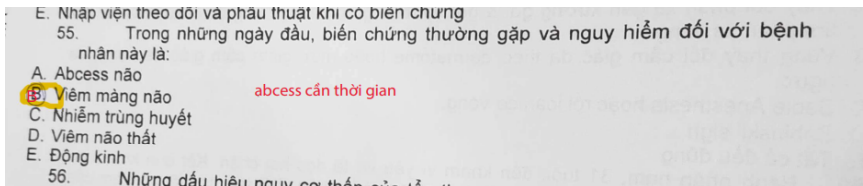
D. Chưa đủ điều kiện lâm sàng để chẩn đoán xác định.

**Câu 22.** Sau khi thăm khám vết thương và có kết quả CT sọ não, chẩn đoán xác định trên BN này là vết thương sọ não, phương pháp điều trị đúng là:

- A. Khâu vết thương tại phòng cấp cứu, dùng kháng sinh và xuất viện.
- B. Nhập viện, dùng kháng sinh dự phòng viêm màng não.
- C. Phẫu thuật cấp cứu và dùng kháng sinh dự phòng viêm màng não.
- D. Nhập viện, dùng kháng sinh dự phòng và phẫu thuật sau 1 tuần.
- E. Nhập viện theo dõi và phẫu thuật khi có biến chứng dò DNT.

**Câu 23.** Trong thời gian theo dõi sau điều trị, biến chứng nào có thể gặp và nguy hiểm đối với BN này là:

- A. Abscess não → cần tìm
- B. Tụ mủ dưới màng cứng
- C. Nhiễm trùng huyết
- D. Viêm não thắt
- E. Động kinh.



**Câu 24.** Tổn thương nguyên phát trong chấn thương sọ não, chọn câu đúng:

- A. Máu tụ trong não
- B. Phù não.
- C. Nứt sọ.
- D. Tụ não
- E. Không câu nào đúng.

Tình huống lâm sàng dùng cho câu 17, 18: BN nam, 72 tuổi đến khám vì yếu dần 1/2 người trái. BN té chấn thương vào đầu khi đi qua cầu khi cách nay 2 tháng, gần đây có đau đầu sau đó yếu dần 1/2 người từ 2 ngày nay.

**Câu 25.** Chẩn đoán lâm sàng phù hợp nhất:

- A. Xuất huyết não
- B. U não
- C. Máu tụ dưới màng cứng mãn tính
- D. Túi phình mạch máu não
- E. Abscess não.

**Câu 26.** Các cận lâm sàng cần làm để chẩn đoán xác định trên (tối ưu nhất)

- A. Điện não đồ
- B. Điện não đồ + huyết thanh chẩn đoán ký sinh trùng.
- C. Chụp mạch máu não
- D. CT-Scan não không cản quang
- E. Điện não đồ + MRI não.

**Câu 27.** Theo thang điểm Glasgow, chấn thương sọ não mức độ trung bình:

- A. 12 – 14
- B. 13 – 15
- C. 9 – 12
- D. 3 – 8
- E. 9 – 14.

**Câu 28.** BN nữ, 60 tuổi, nhập viện vì tai nạn giao thông. Khám: BN tỉnh và tiếp xúc chậm, GCS = 13 điểm, sung to vùng thái dương phải. CT Scan sọ não: máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái, bề dày nhỏ hơn 10 mm, đường giữa di lệch sang phải nhỏ hơn 5 mm. 11 Chỉ định điều trị đúng nhất:

- A. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái.
- B. Điều trị tại khoa hồi sức, cho thở máy, chống phù não, theo dõi tri giác, dấu hiệu sinh tồn và dấu thần kinh khu trú.
- C. Nhập viện theo dõi tình trạng tri giác và các dấu hiệu thần kinh khu trú.
- D. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ ngoài màng cứng bên phải và máu tụ dưới màng cứng bên trái
- E. Phẫu thuật sau 24h.

**Câu 29.** Những dấu hiệu nguy cơ cao của tổn thương trong sọ sau chấn thương sọ não, chọn câu đúng:

- A. Co giật
- B. Đau đầu.
- C. Liệt nửa người
- D. Chóng mặt

E. Mất trí nhớ.

**Câu 30.** Những tiêu chí theo dõi tại nhà đối với người bệnh sau chấn thương sọ não, chọn câu đúng:

A. Đau đầu

B. GCS  $\geq$  14 điểm

C. Ói

D. BN có nhà gần bệnh viện  $\rightarrow$  có trực thăng được mà

E. Mất trí nhớ.

**Câu 31.** Những tiêu chí cho việc theo dõi tại nhà đối với người bệnh sau chấn thương sọ não, chọn câu đúng:

A. Sưng bầm da đầu nghiêm trọng

B. Nói lúc đúng lúc sai

C. Chóng mặt, CT-Scan sọ não bình thường.

D. BN có nhà gần bệnh viện.

E. Có tình trạng say rượu.

**Câu 32.** BN nữ 45 tuổi được đưa vào bệnh viện sau khi bị té tại nhà. Khám lâm sàng ghi nhận: hôn mê GCS=4 điểm, đã đặt nội khí quản và đang bóp bóng qua nội khí quản, dòng từ hai bên 4 mm, phản xạ ánh sáng (-). Mạch: 60 lần/phút, A: 140/90 mm g. sưng nề vùng trán 2 bên. CT sọ não: dập não kèm máu tụ trong não trán hai bên, phù não lan tỏa, xóa các bể dịch não tủy trước cầu não. Phương pháp điều trị đúng nhất:

A. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ trán hai bên lấy máu tụ và giải ép.

B. Điều trị tại khoa hồi sức, cho thở máy, chống phù não, theo dõi tình trạng tri giác, dấu hiệu sinh tồn và dấu thần kinh khu trú.

C. Theo dõi, chụp lại CT-Scanner sau 24 giờ.

D. Phẫu thuật sau 24h.

**Câu 33.** Tình huống lâm sàng: BN nữ, 60 tuổi; nhập viện vì TNGT. Lâm sàng: BN tỉnh và tiếp xúc chậm chạp, GCS=14 điểm, sưng to vùng thái dương phải. Kết quả cận lâm sàng của BN này ghi nhận máu **tụ dưới màng cứng** bán cầu trái bề dày khoảng 6 mm, đường giữa di lệch sang phải 5mm. Chỉ định điều trị đúng nhất:

A. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái.

B. Điều trị tại khoa hồi sức, cho thở máy, chống phù não, theo dõi tri giác và dấu thần kinh khu trú (monitor ICP nếu GCS<9).

C. Nhập viện theo dõi tình trạng tri giác và các dấu hiệu thần kinh khu trú.

D. Phẫu thuật cấp cứu: mở sọ lấy máu tụ ngoài màng cứng bên phải và máu tụ dưới màng cứng bên trái.

E. Phẫu thuật sau 24 giờ.

**Câu 34.** Những tiêu chí cho việc theo dõi tại nhà đối với người bệnh sau chấn thương sọ não, chọn câu sai:

A. Chóng mặt.

B. GCS 15 điểm.

C. Ói

D. BN có khả năng trở lại bệnh viện ngay khi cần thiết.

E. CT sọ não bình thường.